

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/DS-PT
Ngày: 20/12/2023
V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Văn Thụ
- *Các Thẩm phán:* Ông Dương Văn Sơn
Bà Doanh Thị Mỹ

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:* Ông Nông Hữu Duy – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:* Bà Chung
Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét
xử công khai phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 26/2023/TLPT - DS ngày 24 tháng
10 năm 2023 về việc “Yêu cầu bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐ-PT ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Tòa
án nhân dân tỉnh Cao Bằng giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Đặng Văn H - Sinh năm 1973; Địa chỉ: Xóm N, xã N, huyện H,
tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* Bà Hoàng Thị
L - Luật sư ký hợp đồng thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp
lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt.

- *Bị đơn:* Lương Văn B – Sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm K, xã P, huyện Q,
Cao Bằng. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:* Bà Hà Thị B1 – Luật
sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Tô Thúy H1 – Sinh năm 2003;
Địa chỉ: Tổ I, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Có đơn đề nghị giải quyết
vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

- + Hứa Bình M, sinh năm 1995;
- + Hoàng Văn H2, sinh năm 1980;
- + Hứa Thanh H3, sinh năm 1997;
- + La Văn N sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: xóm N, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

+Tô Quang C; địa chỉ: Tổ I, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Đặng Văn H trình bày: Khoảng 8 giờ ngày 12/5/2022, tôi đang điều khiển xe máy loại xe Wave mang biển kiểm soát (BKS) 11FA – 1791 từ nhà đi theo đường quốc lộ 3 theo hướng ra thành phố C, đi theo lề đường bên phải đúng phần đường, vừa đi cách đường rẽ từ nhà xuống đường khoảng 02m thì bị xe ô tô BKS 11A- 08107 loại xe SANTAFE màu sơn trắng do Lương Văn B điều khiển đâm vào đằng sau tôi làm cho tôi bị văng ngã xuống rãnh mương nước bên phải và bị thương tích nặng. Chiếc xe máy của tôi bị văng đi và rơi xuống cống thoát nước cách vị trí tôi ngã khoảng 03m, xe máy bị hư hỏng nặng.

Địa điểm tôi bị xe ô tô đâm cách đường rẽ vào nhà tôi khoảng 02m (thuộc Quốc lộ C Km13,500 (nghĩa là 13,5 km nữa là đến thành phố C) xóm N, xã N, Huyện H, tỉnh Cao Bằng. Lúc đó, anh em hàng xóm cũng yêu cầu điện thoại cho cơ quan Công an đến đo hiện trường vụ tai nạn để giải quyết. Nhưng do B luôn miệng nói là “*em sai, em xin lỗi...*” và xin được thỏa thuận với gia đình, không đề nghị công an giải quyết nữa, anh B sẽ chịu mọi chi phí bồi thường cho tôi và xin được đưa tôi đi cấp cứu tại bệnh viện trước. Anh B nói nguyên nhân đi cùng chiều đâm vào xe của tôi là do lúc đó anh B vừa điều khiển xe trên đường, một tay đang bắt con ruồi đang bay trong buồng lái nên mất tập trung dẫn đến gây tai nạn. Sau đó, tôi được anh Hoàng Văn H2, anh La Văn N và một số người nữa đưa tôi lên chính chiếc xe gây tai nạn và đưa tôi đi Bệnh viện đa khoa tỉnh C.

Gia đình tôi thấy anh B thật thà nhận lỗi sai về mình nên đã cùng với anh Lương Văn B lập một biên bản vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 12/5/2022 tại Bệnh viện tỉnh C với nội dung mô tả lại sự việc va chạm giao thông, anh Lương Văn B đã thừa nhận là sai, sẽ có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí thuốc men, sức khỏe sau thời gian tôi điều trị và sức khỏe được ổn định. Biên bản có ghi nhận lại thương tích của tôi phần đầu bị gương phải ô tô va vào có phù nề sưng to, dưới mắt trái bị rách chảy máu. Gãy 02 xương sườn phải; Lưng bàn chân trái bị rách toác chảy máu, anh Lương Văn B hỗ trợ gia đình 2.000.000đ(Hai triệu đồng

chấn).

Sau khi tôi được ra viện anh Lương Văn B không thực hiện như biên bản thỏa thuận là chịu mọi chi phí về tổn hại cho tôi. Do đó tôi có đơn khởi kiện yêu cầu anh B phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm cho tôi gồm bao gồm các khoản chi phí thực tế liên quan là: **78.640.000đ** (Bảy mươi tám triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày: Nhất trí với yêu cầu của ông H, đề nghị ông B có trách nhiệm bồi thường cho ông H số tiền tổng cộng là 78.640.000đồng.

Bị đơn Lương Văn B trình bày: Tôi không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông H, vì tôi tham gia giao thông chính đường ưu tiên. Ông H từ nhà rẽ xuống tham gia giao thông băng ra đường nên tôi xử lý không kịp. Biên bản thỏa thuận có ghi rõ ràng là khi anh H vừa chạm đến đường thì va chạm với xe của tôi nên các khoản tiền anh H đã liệt kê ở trên là tôi không nhất trí vì anh H là người sai ra đường không chú ý quan sát và sau khi xảy ra tai nạn tôi cũng được đưa anh H đi vào Bệnh viện đa khoa tỉnh C, tôi cũng đi thăm thường xuyên và đưa cho anh H 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và đến lúc anh H ra viện tôi cũng đón về nhà. Xe ô tô của tôi có camera hành trình, tuy nhiên do thời gian lâu nên đã bị tự động xóa; Chữ ký trong biên bản lập ngày 12/5/2022 đúng là chữ ký của tôi nhưng tôi ký vào biên bản là do bị đe dọa, ép buộc vì những người có mặt ở đó đều là anh em, hàng xóm với ông H. Lý do không gọi Công an giao thông là mục đích để hai bên tự thỏa thuận. Ông H bảo tôi van xin đưa đi bệnh viện là không đúng. Những người làm chứng là không khách quan vì đều là anh em họ hàng và hàng xóm của ông H.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Nhất trí với ý kiến của bị đơn, không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do lỗi dẫn tới va chạm giao thông là lỗi của ông H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Tô Thúy H1 trình bày ý kiến trong đơn: xe máy BKS 11FA-1791 do tôi đi học ở Thái Nguyên nên cho bác H làm phương tiện đi lại. Ngày 12/5/2022, bác H bị tai nạn, xe hỏng nên bác H mang xe đi sửa, tôi cho bác sử dụng xe. Hiện nay, bác H yêu cầu ông B phải bồi thường thiệt hại tiền sửa xe máy là 1.470.000đồng, tôi nhất trí và yêu cầu ông B trả tiền sửa xe máy cho bác H.

Người làm chứng La Văn N trình bày: Tôi với ông H là hàng xóm với nhau, tôi không quen biết với ông B. Lúc va chạm giao thông giữa ông H với ông B thì tôi không biết, nhưng tôi có được đưa ông H đi chụp chiếu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh C vào khoảng 09 – 10 giờ ngày 12/5/2022. Lúc đưa ông H đi Bệnh viện đa

khoa tỉnh C khám thì có tôi, ông B và anh Hoàng Văn H2 cùng đưa đi khám.

Người làm chứng Hứa Bình M trình bày: Tôi với ông H là hàng xóm với nhau và không quen biết gì với ông B. Tôi là người được chứng kiến việc xảy ra tai nạn giữa ông H, ông B vào sáng ngày 12/5/2022. Lúc đó tôi đang đóng cổng nhà và nhìn thấy xe ô tô của ông B điều khiển đâm vào sau xe máy của ông H, hai xe đi cùng chiều hướng ra thành phố C. Xe máy bị rơi xuống cống còn ông H ở trên thành mép cống. Tôi chạy đến thấy ông H bị thương chảy máu góc mắt, trên mu bàn chân, trên đầu, tôi đã hô hoán và có nhiều người đến để đưa ông H đi cấp cứu và để lập biên bản nhưng ông B luôn nói “*Em sai hoàn toàn và em chịu nhận lỗi, mong cô, dì, chú, bác bỏ qua*” và được thỏa thuận với gia đình và không làm biên bản hiện trường, không yêu cầu Công an giải quyết nữa. Lúc đưa ông H đi bệnh viện ông B nói nguyên nhân là do một tay lúc bắt con ruồi trong buồng lái xe nên mất tập trung lúc lái xe mới xảy ra tai nạn như vậy.

Người làm chứng Hứa Thanh H3 trình bày: Tôi với ông H là hàng xóm với nhau, không có quen biết gì với ông B. Tôi là người được chứng kiến việc xảy ra tai nạn giữa ông H, ông B vào sáng ngày 12/5/2022. Lúc đó tôi đang dọn dẹp trước cửa quán, tôi thấy chú H đi xe máy từ trên xuống chiều hướng ra thành phố và xe ô tô của anh B đi cùng chiều tông vào sau xe chú H tôi chạy đến xem và chạm thì thấy xe chú H bay xuống cống còn chú H mắc trên mép thành cống bờ đường, tôi thấy chú H bị thương chảy máu góc mắt, chảy máu bàn chân và tôi thấy vết thương nặng. Tôi hô hào mọi người xung quanh đến để đưa chú đi cấp cứu và lập biên bản hiện trường. Sau khi mọi người đến đông thì anh B2 luôn nói là “*em sai rồi, em xin chịu trách nhiệm, không gọi chính quyền giao thông nữa và xin được đưa chú H cấp cứu*” và anh B có nói nguyên nhân xảy ra tai nạn là trong buồng lái xe có con ruồi, anh đập nó nên mất tập trung khi lái xe nên mới xảy ra tai nạn trên.

Người làm chứng Hoàng Văn H2 trình bày: Tôi có quan hệ hàng xóm với ông H còn với anh B thì không quen biết. Lúc xảy ra tai nạn tôi cách đằng sau của ô tô ông B khoảng 40m, tôi đến hiện trường thì thấy anh H bị một vết ở chân và xe máy thì rơi xuống cống đồng thời anh B bảo quen biết ở xóm N Loát rất nhiều người và van xin anh H để được đưa đi cấp cứu. Trong lúc lên xe ô tô, anh B van xin là em sai rồi, anh B còn xin rằng đưa anh H đi bệnh viện hết bao nhiêu thì sẽ xin mọi trách nhiệm và có nói nguyên nhân xảy ra tai nạn là do có hai con ruồi ở trên xe ô tô nên anh đập con ruồi và nhìn thấy anh H ở trước mắt mới va chạm vào anh H. Sau đó anh B còn nói lại khi nào ra viện anh B sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Người làm chứng Tô Quang C trình bày: Sáng ngày 12/5/2022 khi người nhà gọi tôi báo anh H bị tai nạn đang ở viện thì tôi vào Bệnh viện đa khoa tỉnh C. Biên bản thỏa thuận lập ngày 12/5/2022 là do tôi viết trên cơ sở anh B và những người đưa anh H đi bệnh viện cung cấp thông tin. Sau khi lập biên bản xong đã đọc cho mọi người cùng nghe và nhất trí ký tên. Trước khi ký biên bản anh B còn cầm biên bản để tự đọc. Anh B ký vào biên bản là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc hay đe dọa.

Theo bị đơn khai tại Tòa sơ thẩm thì nguyên nhân va chạm là do ông H điều khiển xe máy từ nhà xuống đường chính, đi với tốc độ cao, không quan sát trước khi tham gia giao thông nên khi xe máy của ông H vừa đến đường chính cùng lúc xe ô tô do tôi điều khiển vừa đến nên ông H lao thẳng vào cửa bên phụ xe ô tô của tôi. Do đó, tôi yêu cầu ông H phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa xe ô tô tổng cộng là 9.000.000đồng. Cụ thể: Gò của tai xe bên phụ 400.000đồng; S tai xe bên phụ 600.000đồng; Gò cửa trước phụ 500.000đồng; S cửa trước bên phụ 800.000đồng; Gương chiếu hậu bên phụ 5.881.818đồng.

Nguyên đơn Đặng Văn H xác định vị trí va quệt là ở bên dưới đèn pha bên phụ của xe ô tô ông B đã quệt vào ghi đông xe máy của ông H làm ông H lao xuống cống.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà phúc thẩm:

Về tính hợp pháp của kháng cáo: Ngày 08/8/2023 anh Lương Văn B có đơn kháng cáo gửi Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Anh Lương Văn B kháng cáo trong thời hạn luật định, do đó kháng cáo của anh Lương Văn B là hợp pháp.

Về tính có căn cứ của kháng cáo:

Căn cứ lời khai của các đương sự, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy rằng sáng ngày 12/5/2022 tại đoạn đường Km 288 + 400 đến K + 500 Quốc lộ C thuộc xóm N, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng xảy ra vụ va chạm giao thông giữa xe mô tô BKS 11FA-1791 do ông Đặng Văn H điều khiển và xe ô tô BKS 11A-08107, loại xe SANTAFE do ông Lương Văn B điều khiển đi cùng chiều hướng huyện Q - Thành phố C. Khi xảy ra va chạm hai bên đã tự thỏa thuận, ông B đưa ông H đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh C, và đã hỗ trợ ông H 2.000.000 đồng.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Lương Văn B trình bày anh B không có lỗi trong việc va chạm giao thông, việc anh Đặng Văn H yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô là không có căn cứ, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng để tính chi phí về tổn thất tinh thần là không đúng. Xét thấy tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

"... nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định". Mức bồi thường chi phí về tổn thất tinh thần là 7.200.000 đồng. Xét thấy mức trên không vượt quá quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Xét về lỗi gây ra va chạm là do bị đơn đâm vào xe của nguyên đơn, quan điểm của Luật sư không có căn cứ nên Viện kiểm sát không chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585, 586, 589, 590 BLDS năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; khoản 1 Điều 308 BLTTDS năm 2015 không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Lương Văn B, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 06/2023/DS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Về án phí: Do kháng cáo không được Tòa án chấp nhận, tuy nhiên ông B được miễn án phí dân sự phúc thẩm vì là người dân tộc thiểu số sống ở vùng điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Trong phần tranh luận, nguyên đơn, bị đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đều giữ nguyên quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Ngày 27/7/2023 Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tuyên Bản án số 06/2023/DS-ST. ngày 08/8/2023 anh Lương Văn B có đơn kháng cáo gửi Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa trong thời hạn đúng quy định tại Điều 273, 276 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, do đó kháng cáo của anh Lương Văn B là hợp pháp được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của các đương sự, của những người làm chứng, căn cứ vào biên bản thỏa thuận ngày 12/5/2022, biên bản xem xét thẩm định tại chỗ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có đủ căn cứ để xác định: Sáng ngày 12/5/2022, tại đoạn đường K 288 + 400 đến K + 500 Quốc lộ C thuộc xóm N, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng đã xảy ra vụ việc va chạm giao thông giữa ông Lương Văn B điều khiển xe ô tô BKS 11A- 08107 loại xe SANTAFE và ông Đặng Văn H điều khiển xe máy BKS 11FA - 1791, cả hai xe đều đi cùng chiều theo hướng từ Nậm L ra thành phố C, xe ô tô của ông B đã đâm vào xe của ông H. Khi xảy ra va chạm, hai bên đã tự thỏa thuận với nhau, không

thông báo cho Công an và chính quyền địa phương đến giải quyết vụ việc. Sau đó, ông B và mọi người đưa ông H đến Bệnh viện đa khoa tỉnh C điều trị, ông B hỗ trợ gia đình ông Huân 2(Hai triệu đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án ông B khai xe ô tô của ông có gắn Camera hành trình, có ghi lại được vụ việc va chạm giao thông, nhưng ông B không cung cấp cho Tòa án với lý do thời gian xảy ra tai nạn đã lâu nên đã bị tự động xóa, không còn lưu trữ nữa. Ông B cũng thừa nhận sau khi sự việc xảy ra ông và mọi người cùng đưa ông H đi bệnh viện, biên bản được viết và ký ở tại bệnh viện chứ không phải ở ngay nơi xảy ra tai nạn. Do vậy, có cơ sở để xác định việc ông B ký vào biên bản thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện vì nếu bị đe dọa, ép buộc tại Bệnh viện thì ông B hoàn toàn có thể nhờ người khác giúp đỡ hoặc nếu không đồng ý với nội dung biên bản ông B cũng hoàn toàn có thể không ký và chủ động trích xuất Camera hành trình trên xe ô tô của mình để khiếu nại tố cáo ông Đặng Văn H đến cơ quan công an để giải quyết mâu thuẫn giữa hai bên.

Tuy nhiên thực tế sau khi ông H ra viện, ông B đã tự nguyện đến đón ông H từ Bệnh viện tỉnh C về nhà, không chủ động lưu trữ clip trong camera hành trình trên xe ô tô của mình để làm căn cứ. Như vậy, ngoài lời khai ra, ông B không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào chứng minh vụ việc va chạm giao thông là do lỗi của ông H, cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào chứng minh việc ông B ký vào biên bản thỏa thuận là bị đe dọa và ép buộc. Lời khai của ông B trong quá trình giải quyết vụ án mâu thuẫn với nhau, cụ thể ông B khẳng định lỗi dẫn tới va chạm giao thông là do ông H đi từ nhà xuống không quan sát nên đã đâm thẳng vào xe ô tô của ông B, theo lời khai này thì vị trí điểm chạm giữa 2 xe sẽ là từ đường nhà ông H đi xuống vuông góc với mặt đường quốc lộ nhưng khi xem xét thẩm định tại chỗ ông B lại xác định vị trí điểm chạm giữa 2 xe cách tim đường rẽ từ nhà ông H xuống là 1,1m. Do đó, lời khai của ông B không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Xét lời khai của nguyên đơn, những người làm chứng phù hợp với biên bản thỏa thuận ngày 12/5/2022 và các tài liệu chứng cứ khác có căn cứ để xác định nguyên nhân dẫn tới va chạm giữa xe ô tô của ông B với xe máy do ông H điều khiển là do lỗi của ông B, đồng thời ông B cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào chứng minh gò cửa, gương chiếu hậu, cửa trước xe ô tô bị hỏng là do lỗi của ông H gây ra nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu phản tố của ông B về việc buộc ông H phải bồi thường tiền sửa chữa ô tô là 9.000.000đồng.

Ông Đặng Văn H nhập viện từ ngày 12/5/2022 đến ngày 19/5/2022 (08 ngày) để điều trị gãy xương sườn, vết thương hở tại ngón chân không có tổn thương móng. Xét về thiệt hại thực tế xảy ra và yêu cầu bồi thường của ông Đặng

Văn H và Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử sơ thẩm buộc bị đơn Lương Văn B phải bồi thường cho ông H tổng các khoản là **31.192.000đồng** (Ba mươi một triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng); được trừ đi số tiền 2.000.000đồng ông B đã bồi thường cho ông H theo biên bản thỏa thuận ngày 12/5/2022, nay ông B còn phải tiếp tục bồi thường cho ông H số tiền là: 29.192.000đồng (*Hai mươi chín triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng*) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Lương Văn B, không chấp nhận quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Lương Văn B, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 06/2023/DS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ vào điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Ông H được miễn án phí đối với phần yêu cầu không được chấp nhận; Ông B cũng được miễn án phí do là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn Lương Văn B. Giữ nguyên quyết định của bản án dân sự sơ thẩm số 06/2023/DS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

2. Về án phí phúc thẩm: Ông Lương Văn B được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa
- TAND huyện Quảng Hòa;
- CC THADS huyện Quảng Hòa;
- Cục THADS tỉnh;
- Các đương sự;
- Người BV quyền và LIHP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Toà DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thụ